



# Cordless Impact Wrench

TW001G 19 mm (3/4")

TW002G / TW003G 12.7 mm (1/2")



# 40V L<sup>ION</sup> max

## Heavy Duty Power



### TW001G

Max fastening torque

**1,800N·m**

Nut-busting torque

**2,050N·m**

19 mm (3/4")

Square drive (C ring)



### TW002G

Max fastening torque

**1,700N·m**

Nut-busting torque

**2,200N·m**

12.7 mm (1/2")

Square drive (C ring)



### TW003G

Max fastening torque

**1,360N·m**

Nut-busting torque

**1,600N·m**

12.7 mm (1/2")

Square drive (Pin detent)



**TW001G**

19mm (3/4") Square drive, C ring

**TW002G**

12.7mm (1/2") Square drive, C ring (without hole)

**TW003G**

12.7mm (1/2") Square drive, Pin detent

**Twin LED job light**



**Battery cushioning mechanism**

By separating the Battery housing and adopting an anti-vibration structure using rubber, chattering in the terminal section and wear of the battery rails have been suppressed.



Photo: TW001G

**BL MOTOR**

**High power BL Motor**



**Compact overall length for easy handling and control**

**213 mm**

Our 18V model



**XPT**

**eXtreme Protection Technology**

**Electric 4-stage impact power selection**

enables user to control the power and speed depending on the applications.



**Forward and reverse rotation auto stop mode**



Mode	Forward	Reverse
<b>1. Soft</b>	Stops immediately after impact is detected	Stops immediately after the bolt/ nut gets loosened
<b>2. Med.</b>	Stops approximately 0.5 seconds after impact is detected	Stops approximately 0.2 seconds after the bolt/ nut gets loosened
<b>3. Hard</b>	Stops approximately 1 second after impact is detected	Shift to 230 min <sup>-1</sup> after the bolt/ nut gets loosened

Mode	No load speed (min <sup>-1</sup> )		Impacts per minutes (min <sup>-1</sup> )	
	TW001G / TW002G / TW003G	TW001G / TW002G / TW003G	TW001G / TW002G / TW003G	TW001G / TW002G / TW003G
<b>1. Soft</b>	0-950 / 850 / 800	0-1,900 / 1,700 / 1,600		
<b>2. Med.</b>	0-1,150 / 900 / 1,000	0-2,200 / 1,800 / 2,000		
<b>3. Hard</b>	0-1,400 / 1,000 / 1,200	0-2,400 / 2,000 / 2,300		
<b>4. Max.</b>	0-1,800 / 1,800 / 1,800	0-2,500 / 2,400 / 2,400		

**Full speed mode**

Switches between variable and full speed by pressing the button. Reaches full speed with fewer pull trigger to minimize user's fatigue in continuous work.

**Accessories**

**Extension handle set**

Part No. 191G67-2



**Pin 4 set**

For TW003G  
Part No. 194485-1



**Charging Time**

	Fast Charging		Standard Charging	
	DC40RA	DC40RC	DC40RA	DC40RC
*1 BL4020 2.0Ah	<b>22 min</b>	<b>30 min</b>		
*1 BL4025 2.5Ah	<b>28 min</b>	<b>38 min</b>		
*1 BL4040/F 4.0Ah	<b>45 min</b>	<b>67 min</b>		
BL4050F 5.0Ah	<b>50 min</b>	<b>85 min</b>		
BL4080F 8.0Ah	<b>76 min</b>	<b>170 min</b>		

\*1 Recommended battery

**Cordless Impact Wrench**

**TW001G/TW001GM201 19mm TW002GM201/TW002GZ / TW003GM201/TW003GZ 12.7mm (1/2")**

	TW001G	TW002G	TW003G
Variable Speed			
Brake	Square drive 1,800 N·m	12.7 mm (1/2") 1,700 N·m	12.7 mm (1/2") 1,360 N·m
Reversing	2,050 N·m	2,200 N·m	1,600 N·m
Electronic 4-Speed	Max / Hard / Med. / Soft: 0 - 1,800 / 0 - 1,400 / 0 - 1,150 / 0 - 950 min <sup>-1</sup>	Max / Hard / Med. / Soft: 0 - 1,800 / 0 - 1,000 / 0 - 900 / 0 - 850 min <sup>-1</sup>	Max / Hard / Med. / Soft: 0 - 1,800 / 0 - 1,200 / 0 - 1,000 / 0 - 800 min <sup>-1</sup>
Built-in Job Light	Impacts per minute Max / Hard / Med. / Soft: 0 - 2,500 / 0 - 2,400 / 0 - 2,200 / 0 - 1,900 min <sup>-1</sup>	Max / Hard / Med. / Soft: 0 - 2,400 / 0 - 2,000 / 0 - 1,800 / 0 - 1,700 min <sup>-1</sup>	Max / Hard / Med. / Soft: 0 - 2,400 / 0 - 2,300 / 0 - 2,000 / 0 - 1,600 min <sup>-1</sup>
Carrying Case	Vibration level 18.5 m/s <sup>2</sup> Sound pressure level 100 dB(A) Sound power level 111 dB(A)	24.0 m/s <sup>2</sup> 95 dB(A) 103 dB(A)	20.5 m/s <sup>2</sup> 96 dB(A) 104 dB(A)
	Dimensions (L x W x H) 217 x 94 x 297 mm (BL4025)	213 x 94 x 297 mm (BL4025)	213 x 94 x 297 mm (BL4025)
	Net weight 3.9 kg (BL4025) - 4.2 kg (BL4040)	3.9 kg (BL4025) - 5.1 kg (BL4080F)	3.8 kg (BL4020) - 5.0 kg (BL4080F)

\*Impact tightening of fasteners of the maximum capacity of the tool  
**TW001GM201/TW002GM201/TW003GM201:** 2 batteries 4.0Ah (BL4040), fast charger (DC40RA), connector plastic case (type3)(821551-8).  
**TW001GZ/TW002GZ/TW003GZ:** Battery & charger are sold separately.  
**Standard Equipment:** Screw M4x12 (251314-2), hook (346949-3).

The weight may differ depending on the attachment(s), including the battery cartridge. The lightest and heaviest combination, according to EPTA-Procedure 01/2014, are shown in the table. Items of standard equipment and specifications may vary by country or area. (A4-112024-1)

**CÔNG TY TNHH MAKITA VIỆT NAM**

Kho 4/5/6, Block 16, 18/12 Đường số 3, KCN VSP, P. Hòa Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh  
ĐT: 0274 362 8338 - Fax: 0274 362 8339 - Website: www.makita.com.vn

**CHI NHÁNH CTY TNHH MAKITA VN TẠI MIỀN BẮC**

Kho S, Số 1, Đường Số 6, KCN - DT - DV VSP Bắc Ninh, P. Phú Chân, TP. Từ Sơn, T. Bắc Ninh, DT: 0222 376 5942 Fax: 0222 376 5941

**TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG CHI NHÁNH HÀ NỘI**

65 Trường Chinh, P. Phương Liệt, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội, DT: 0243 202 2585

**TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG**

Số 40, Đường Chi Lăng, P. Hải Châu II, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng, DT: 0236 352 5078 / 0236 352 5178 Fax: 0236 352 5479

**TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG CHI NHÁNH CẦN THƠ**

386 Võ Văn Kiệt, Khu Vực S, P. An Thới, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ, DT: 0292 389 4358 Fax: 0292 389 4358

**TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG CHI NHÁNH BUỒN MA THUỘT**

Số 16 Bức Thọ, P. Thăng Lợi, TP. Buon Ma Thuột, T. Đắk Lắk, DT: 0262 355 4556 Fax: 0262 355 4557

**TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG CHI NHÁNH HẢI PHÒNG**

Số 01 LÔ 04/01, Dãy an Hoàng Hải Riverside, P. Thượng Lý, Q. Hồng Bàng, TP. Hải Phòng, DT: 0225 883 1529

**TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG CHI NHÁNH NHA TRANG**

Lô 36/36 đường B6, Khu đô thị Vinh Diễm Trung, Xã Vinh Ngọc, TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa DT: 0259 220 0039

**TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG CHI NHÁNH HỒ CHÍ MINH**

Số 12 Trịnh Văn Căn, P. Cầu Ông Lãnh, Q. 1, TP. Hồ Chí Minh, DT: 0283 821 5191